

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng, đơn vị cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Mắt và Da liễu Hải Dương có nhu cầu nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật cho gói thầu: “Mua xe ô tô cứu thương phục vụ bệnh nhân” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời báo giá:

- Đơn vị mời báo giá: Bệnh viện Mắt và Da liễu Hải Dương.
- Thông tin liên hệ của người tiếp nhận báo giá:
 - Đ/c Đỗ Việt Dũng: 0987.203.688
 - Đ/c Nguyễn Văn Nhất: 0913.139.333
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nộp trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Mắt và Da liễu Hải Dương.
 - Địa chỉ: ngõ 144 Quang Trung, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
 - Hoặc gửi chuyển phát nhanh 01 bản cứng có đóng dấu và gửi 01 bản scanner PDF về địa chỉ Email: todauthauhd@gmail.com.

II. Nội dung mời báo giá:

- Danh mục hàng hoá: (Chi tiết theo phụ lục I đính kèm).
- Mẫu báo giá: (Chi tiết theo phụ lục II đính kèm).
- Tài liệu nộp kèm theo báo giá: Giấy phép đăng ký kinh doanh (Bản chụp có sao y bản chính).
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hoá: Tại Bệnh viện Mắt và Da liễu Hải Dương.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Không quá 30 ngày sau khi hai bên ký kết hợp đồng.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Thanh toán tạm ứng: 0% giá trị gói thầu
 - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
 - Thanh toán 100% giá trị hợp đồng sau khi hai bên thực hiện xong các điều khoản trong hợp đồng, đơn vị trúng thầu hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ giấy tờ liên quan.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 25/02/2025 đến 08 giờ ngày 06/03/2025.


Lưu ý: Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

8. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ báo giá có hiệu lực.
Bệnh viện rất mong nhận được sự hợp tác của các Quý công ty.
Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (đăng website SYT);
- CNTT (đăng Website BV, hệ thống mạng đầu thầu quốc gia);
- Lưu: VT, BPĐT.

GIÁM ĐỐC



VŨ VĂN KHOẠI

BỆ
MẮT VÀ DA LIỄU
HẢI DƯƠNG
SỞ Y TẾ

PHỤ LỤC I:
CẤU HÌNH THÔNG SỐ KỸ THUẬT XE Ô TÔ CỨU THƯƠNG
(Kèm theo thư mời số: 44/TM - BVM&DL ngày 25/02/2025
của Bệnh viện Mắt & Da liễu Hải Dương)

A) Tiêu chuẩn chung:

- Loại nhiên liệu: Xăng
- Năm sản xuất: 2025
- Xe và các thiết bị mới 100%.
- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001
- Tiêu chuẩn khí thải: EURO 5 trở lên
- Thời gian bảo hành tối thiểu: 36 tháng hoặc 100.000 Km

B) Các phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo gồm:

1. Điều hoà nhiệt độ (Trước, sau)
2. Hệ thống sưởi ấm phía trước
3. Cửa sổ điều khiển điện
4. Túi khí bảo vệ lái xe và người ngồi phía trước
5. Khoá cửa trung tâm
6. Điều khiển từ xa, tích hợp trên 2 chìa khoá
7. Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)
8. Hệ thống kiểm soát độ ổn định xe (VSC)
9. Hệ thống hỗ trợ lực phanh (BA)
10. Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC)
11. Hệ thống kiểm soát độ bám đường chủ động (TRC)
12. Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS
13. Đồng hồ hiển thị tốc độ
14. Đồng hồ báo nhiệt độ máy
15. Đồng hồ báo mức nhiên liệu
16. AM/FM Radio, ổ đĩa CD, 2 loa
17. Tựa đầu phía trước
18. Dây đai an toàn phía trước
19. Gương chiếu hậu bên ngoài
20. Gương chiếu hậu bên trong
21. Chắn nắng phía trước
22. Gạt mưa: 02 cái phía trước
23. Sấy kính phía trước
24. Rửa kính phía trước (bình chứa dung dịch và cơ cấu phun dung dịch)
25. Kịch xe
26. Lớp dự phòng

27. Bộ dụng cụ tiêu chuẩn kèm theo xe (gồm tuýp mở lốp và tay kích)
28. Sách hướng dẫn sử dụng
29. Học để đồ
30. Ốp lazăng bánh xe
31. Ăng ten lắp phía trước xe
- Thiết bị xe cứu thương đã bao gồm:**
32. Đèn tín hiệu cấp cứu loại LED dài màu đỏ trên nóc xe phía trước.
33. Âm ly và microphone
34. Còi hú và loa đặt cố định trên nóc xe
35. Cánh chính với đai an toàn có khoá và bánh xe tự động gập mở chân
36. Cánh phụ
37. Ghế ngồi cho nhân viên y tế (4 chỗ)
38. Đèn trần trong khoang bệnh nhân
39. Móc treo truyền dịch: 02 cái
40. Chũ thập cấp cứu ở hai bên
41. Bình cứu hoả
42. Hệ thống tủ chứa thiết bị y tế bằng gỗ công nghiệp chịu nước
43. Vách ngăn giữa khoang lái và khoang bệnh nhân bằng gỗ công nghiệp chịu nước.
44. Hệ thống cung cấp ô xy gồm bình 10 lít, đồng hồ đo áp suất và bình làm ẩm.
45. Va li cấp cứu

Vali cấp cứu

Model: Nhà cung cấp nêu rõ

Hãng sản xuất: Nhà cung cấp nêu rõ

Xuất xứ: Nhà cung cấp nêu rõ

Cấu hình:

- Bộ dụng cụ khám: 01 bộ
- Bộ bóng bóp hồi sức cho người lớn: 01 bộ
- Bơm hút đạp chân cho người lớn: 01 chiếc
- Bộ mở khí quản: 01 bộ
- Kim kẹp lưỡi: 01 chiếc
- Bộ thở oxy: 01 bộ
- Bộ đặt nội khí quản cho người lớn: 01 bộ
- Túi mềm nhỏ: 01 chiếc
- Túi mềm trung bình: 02 chiếc
- Vali đựng dụng cụ: 01 chiếc

Thông số kỹ thuật

1. Bộ dụng cụ khám bao gồm

- Ống nghe: 1 cái
- Huyết áp kế có túi đựng: 1 cái
- Búa phản xạ: 1 cái

2. Bộ bóng bóp hồi sức cho người lớn

- Valve thở người lớn: 1 cái
- Bóng bóp Silicone người lớn: 1 cái
- Valve đầu vào: 1 cái
- Van dự trữ oxy: 1 cái
- Bóp bóng chứa oxy, 2600ml: 1 cái
- Mask chụp miệng Silicone người lớn cỡ L: 1 cái
- Mask chụp miệng Silicone người lớn cỡ M: 1 cái
- Mask chụp miệng Silicone người lớn cỡ S: 1 cái
- Ngáng đè lưỡi người lớn cỡ L: 1 cái
- Ngáng đè lưỡi người lớn cỡ M: 1 cái
- Ngáng đè lưỡi người lớn cỡ S: 1 cái

3. Bơm hút đạp chân, cho người lớn: 01

- Áp suất chân không tối đa: - 300mmHg (-40kPa)
- Dòng hút: 25 lít/phút (khí)
- Bình hút: Bình nhựa 300ml (polycarbonate)
- Trọng lượng: Nhà cung cấp nêu rõ
- Kích thước: Nhà cung cấp nêu rõ

4. Bộ mở khí quản: 01 bao gồm

- Ống ruột gà silicon: 1 cái
- Ống dẫn oxy: 1 cái
- Ống hút, 12 Fr: 1 cái
- Ống hút, 14 Fr: 1 cái
- Đè lưỡi: 1 cái
- Mở miệng: 1 cái

5. Kẹp lưỡi: 01 cái

6. Bộ thở oxy:

- Đồng hồ Oxy: 1 cái
- Mask chụp miệng: 1 cái
- Dây thở mũi: 1 cái
- Bình Oxy 2 lít: 1 cái



7. Bộ đặt nội khí quản cho người lớn

- Lưỡi kèm theo đèn đặt nội khí quản cho người lớn: 1 cái
- Cán tay cầm kèm theo Pin khô: 1 cái
- Stylet 14 Fr: 1 cái
- Kẹp Magill, cỡ L: 1 cái
- Dụng cụ chống cắn lưỡi : 1 cái
- Kéo cấp cứu: 1 cái
- Forceps cầm máu: 1 cái
- Băng phẫu thuật: 1 cuộn
- Bơm xy lanh: 1 cái
- Ống đặt nội khí quản cỡ L, M, S: 1 bộ
- Túi đựng: 1 cái

8. Vali đựng dụng cụ: 01

Kích thước: Nhà cung cấp nêu rõ

C) Đặc tính kỹ thuật cơ bản

STT	Đặc tính kỹ thuật	Thông số kỹ thuật tối thiểu
1	Màu xe	Màu trắng đã được nhiệt đới hoá
2	Kích thước tổng thể D x R x C	$\geq 5.380 \times 1.880 \times 2.530$ mm
3	Trọng lượng toàn tải	≥ 3.200 kg
4	Chiều dài cơ sở	≥ 3.110 mm
5	Khoảng sáng gầm xe	≥ 185 mm
6	Bán kính vòng quay tối thiểu	≤ 6.2 m
7	Công suất cực đại	≥ 111 Kw / 4.800 rpm
8	Mô men xoắn cực đại	≥ 241 Nm / 3800 rpm
9	Kiểu động cơ	16 - Valve, DOHC, VVT-i, 4 xylanh hoặc tương đương
10	Dung tích động cơ	≥ 2.7 L (2.694 cc)
11	Tỉ số nén của động cơ	≥ 9.6
12	Dung tích bình nhiên liệu	≥ 70 lít
13	Nhiên liệu tiêu thụ	Xăng không pha chì
14	Hộp số	≥ 5 số sàn
15	Hệ thống phanh trước	Phanh đĩa
16	Hệ thống phanh sau	Tang trống
17	Hệ thống tay lái	Tay lái thuận, có trợ lực
18	Lốp xe	Lốp không săm
19	Bộ khởi động	Điện

20	Hệ thống treo trước	Double wishbone hoặc tương đương
21	Hệ thống treo sau	Leaf springs hoặc tương đương
22	Chất liệu thân xe	Thép chống ăn mòn (Anti-corrosion steel sheet) hoặc tương đương
23	Chất liệu bọc ghế	Da
24	Chất liệu sàn xe	Chất liệu chuyên dùng Plywood và Linoleum hoặc tương đương

D) Lưu ý:

- Các thông tin về ký mã hiệu hàng hoá, xuất xứ (nếu có) không phải là tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật

- Đối với các thông số kỹ thuật có tên công nghệ cụ thể để tham khảo, nhà cung cấp có thể chào công nghệ tương đương hoặc cao hơn. Đối với công nghệ được nhà cung cấp cho là tương đương hoặc ưu việt hơn thì cần phải chứng minh bằng các tài liệu thử nghiệm của cơ quan kiểm định độc lập hoặc các dẫn chứng khoa học cụ thể từ các cơ quan kiểm định có uy tín hoặc từ nhà sản xuất có khả năng sản xuất hàng hoá sở hữu cả hai công nghệ.

**PHỤ LỤC II:
BÁO GIÁ HÀNG HOÁ**

(Kèm theo thư mời số: 44/TM - BVM&DL ngày 25/02/2025 của
Bệnh viện Mắt & Da liễu Hải Dương)

(BÁO GIÁ)

Kính gửi: Bệnh viện Mắt và Da liễu Hải Dương

Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị), có địa chỉ tại:..... Số điện thoại:.....

Chúng tôi cam kết là đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập, được lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ danh mục hàng hoá theo thư mời báo giá số:....., Chúng tôi báo giá chi tiết như sau:

1. Báo giá:

DVT: Đồng

STT	Tên hàng hoá	Ký mã hiệu/ Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Cấu hình thông số kỹ thuật cơ bản	Mã HS	Tiêu chuẩn chất lượng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
01									
...									

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm thuế GTGT, thuế và phí khác, chi phí vận chuyển và thực hiện dịch vụ sau bán hàng tại Bệnh viện Mắt và Da liễu Hải Dương.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày...tháng...năm ...

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trên báo giá là trung thực.

....., ngàythángnăm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu)

